

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TRƯỜNG MN XÃ NÚA NGAM



# CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2023



PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TRƯỜNG MẦM NON XÃ NÚA NGAM

Số: 05/QĐ-MNHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 09 tháng 01 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của Trường mầm non xã Núa Ngam Huyện Điện Biên

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-PGDĐT, ngày 31/12/2022 của Phòng Giáo dục và đào tạo Huyện Điện Biên về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của Trường mầm non xã Núa Ngam.

(Có biểu chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:  
- Phòng GD Huyện Điện Biên;  
- Như Điều 3;  
- Lưu :VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Nga

Đơn vị: Trường MN xã Núa Ngam

Chương: 622

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-MNNN ngày 09/01/2023

của Hiệu trưởng trường MN xã Núa Ngam)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>4.806.024.350</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>4.806.024.350</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>4.806.024.350</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.354.762.850
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	451.261.500
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2023  
của Trường mầm non xã Núa Ngam Huyện Điện Biên**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-PGDĐT, ngày 16/03/2023 của Phòng Giáo dục và đào tạo Huyện Điện Biên về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách năm 2023 của Trường mầm non xã Núa Ngam.

*(Có biểu chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD Huyện Điện Biên;
- Như Điều 3;
- Lưu :VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

  
TRƯỜNG  
MẦM NON  
XÃ  
NÚA NGAM  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO H. ĐIỆN BIÊN

Nguyễn Thị Nga

**DỰ TOÁN BỔ SUNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ-MNNN ngày 21/03/2023

của Hiệu trưởng trường MN xã Núa Ngam)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>41.910.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>41.910.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>41.910.000</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	<b>41.910.000</b>
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2023  
của Trường mầm non xã Núa Ngam Huyện Điện Biên**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-PGDĐT, ngày 17/03/2023 của Phòng Giáo dục và đào tạo Huyện Điện Biên về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách năm 2023 của Trường mầm non xã Núa Ngam.

*(Có biểu chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD Huyện Điện Biên;
- Như Điều 3;
- Lưu :VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



*Nguyễn Thị Nga*

**DỰ TOÁN BỔ SUNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 17/QĐ-MNNN ngày 23/03/2023

của Hiệu trưởng trường MN xã Núa Ngam)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>34.290.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>34.290.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>34.290.000</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	<b>34.290.000</b>
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	

Đơn vị: Trường Mầm non xã Núa Ngam  
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Núa Ngam, ngày 07 tháng 04 năm 2023

## CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý I năm 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ăn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành  
số điều của Luật Ngân sách nhà nước;  
ăn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số  
điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách  
ối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.882.224.350	1.276.949.517	26%	111%
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.882.224.350	1.276.949.517	26%	111%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.882.224.350	1.276.949.517	26%	111%
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.354.762.850	1.071.779.517	25%	111%
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	527.461.500	205170000	0	

Ngày ..07.. tháng ..04.. năm ..2023

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Nguyễn Thị Nga





Người ký: Phòng Giáo dục và  
Đào tạo  
Cơ quan: Huyện Điện Biên

UBND HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 185/QĐ- PGDDĐT

Điện Biên, ngày 18 tháng 8 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023

#### TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 4383/QĐ-UBND, ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc phê duyệt phân bổ chi tiết dự toán chi cho sự nghiệp giáo dục năm 2023;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán Phòng,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thu hồi dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2023 của các đơn vị trực thuộc, tăng dự toán chi thường xuyên Phòng giáo dục để thực hiện trích lập quỹ thi đua khen thưởng cho các trường trực thuộc năm học 2022-2023:

1. Thu hồi dự toán các trường: **1.578.060.000 đồng**
2. Tăng dự toán Phòng Giáo dục: **1.578.060.000 đồng**  
(có phụ lục chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán thu hồi, Hiệu trưởng các trường trực thuộc, bộ phận kế toán Phòng có trách nhiệm quản lý và thanh quyết toán nguồn kinh phí được giao theo đúng qui định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Hiệu trưởng các trường trực thuộc, Bộ phận kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TC-KH huyện;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- Lưu VT.



**Đặng Quang Huy**

PHỤ LỤC 02

Kèm theo QĐ số 185/QĐ-PGDDT ngày 18/8/2023 của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên)

Stt	Tên trường	Mã QHNS	Tăng KP Phòng GD&ĐT Huyện Điện Biên	Giảm KP các trường	Ghi chú
1	Cấp MN - 071		567.900.000	567.900.000	
1	Trường MN Thanh Luông	1096016		28.260.000	
2	Trường MN Thanh Hưng	1096018		28.800.000	
3	Trường MN Thanh Chấn	1096017		28.800.000	
4	Trường MN Thanh Yên	1096019		19.800.000	
5	Trường MN Số 2 Thanh Yên	1096021		22.140.000	
6	Trường MN Thanh An	1096024		27.000.000	
7	Trường MN Thanh Xương	1096023		34.380.000	
8	Trường MN Noong Luống	1096022		28.260.000	
9	Trường MN Noong Hẹt	1096025		23.040.000	
10	Trường MN Hoàng Công Chất	1096026		18.180.000	
11	Trường MN Pom Lót	1096027		23.760.000	
12	Trường MN Thanh Nưa	1096014		23.760.000	
13	Trường MN xã Sam Mứn	1099344		24.840.000	
14	Trường MN Mường Pồn	1096031		21.420.000	
15	Trường MN Số 2 Mường Pồn	1115199		15.840.000	
16	Trường MN Hua Thanh	1098031		23.220.000	
17	Trường MN Núa Ngam	1096032		26.460.000	
18	Trường MN Hẹ Muông	1105672		19.800.000	
19	Trường MN Na Ứ	1096034		15.300.000	
20	Trường MN Pa Thom	1096033		14.220.000	
21	Trường MN Mường Nhà	1096035		20.340.000	
22	Trường MN Pu Lau	1115256		14.040.000	
23	Trường MN Số 1 Na Tông	1099365		18.720.000	
24	Trường MN Số 2 Na Tông	1115198		15.840.000	
25	Trường MN Mường Lói	1096036		15.840.000	
26	Trường MN Phu Luông	1115261		15.840.000	

*[Handwritten signature]*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai dự toán thu hồi dự toán tạm giao, bổ sung dự toán ngân sách năm 2023 của Trường mầm non xã Núa Ngam Huyện Điện Biên**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 185/QĐ-PGDĐT, ngày 18/08/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Điện Biên về việc thu hồi và tăng dự toán chi thường xuyên phòng giáo dục để thực hiện trích lập quỹ thi đua khen thưởng

Xét đề nghị của bộ phận kế toán;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu về việc thu hồi và tăng dự toán chi thường xuyên phòng giáo dục để thực hiện trích lập quỹ thi đua khen thưởng của Trường mầm non xã Núa Ngam.

*(Có biểu chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD Huyện Điện Biên;
- Như Điều 3;
- Lưu :VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



*Nguyễn Thị Ngọc*



Đơn vị: Trường Mầm non xã Núa Ngam  
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng .... năm .....

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH**

6 tháng đầu năm 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành số điều của Luật Ngân sách nhà nước;  
cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

T	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.882.224.350	2.508.731.574	51%	107%
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.882.224.350	2.508.731.574	51%	107%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.882.224.350	2.508.731.574	51%	107%
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.354.762.850	2.172.116.574	50%	105%
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	527.461.500	336.615.000	64%	130%

Ngày ..... tháng ..... năm .....

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



*Nguyễn Thị Nga*